

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 957/QĐ-BNN-TCLN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch hành động phát triển thị trường gỗ và sản phẩm gỗ giai
đoạn 2014 – 2020**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1565/QĐ-BNN-TCLN ngày 8/7/2013 của Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành Lâm nghiệp;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động phát triển thị trường gỗ và sản phẩm gỗ giai đoạn 2014 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Cục trưởng Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và Nghề Muối, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Phát triển thị trường gỗ và sản phẩm gỗ giai đoạn 2014-2020

(Kèm theo Quyết định số: 957/QĐ-BNN-TCLN ngày 08 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

MỞ ĐẦU

Việt Nam có những thuận lợi về nguồn lao động giá rẻ, số lượng các doanh nghiệp trong ngành lớn, có năng lực xuất khẩu, sản phẩm Việt Nam được đánh giá cao trên thị trường quốc tế về chất lượng, mẫu mã và khả năng thay đổi, nắm bắt nhanh thị hiếu của khách hàng. Ngành gỗ đang có nhiều triển vọng phát triển tham gia vào chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị toàn cầu. Xuất khẩu mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ hiện đứng thứ 5 trong 10 ngành xuất khẩu chủ lực của Việt Nam với kim ngạch đạt 5,7 tỷ USD trong năm 2013 và chiếm hơn 4 % thị phần thương mại đồ gỗ nội thất thế giới.

Dự báo, cơ hội lớn cho Việt Nam để mở rộng thị trường và thị phần gỗ và sản phẩm gỗ trên thế giới. Nếu có giải pháp đúng và chính sách hỗ trợ hiệu quả thì Việt Nam có thể xuất khẩu đạt 15 đến 20 tỷ USD trong 10 năm tới. Bên cạnh đó, thị trường đồ gỗ nội địa của Việt Nam đã có nhiều biến chuyển mạnh mẽ trong những năm gần đây với dân số gần 90 triệu, bình quân tiêu dùng đồ gỗ nội địa trong 5 năm gần đây khoảng 2,25 tỷ USD, còn rất nhiều tiềm năng thị trường nội địa chưa khai thác.

Tuy nhiên, cả thị trường xuất khẩu và nội địa cho ngành gỗ đang có những thách thức lớn. Đối với thị trường xuất khẩu, thương hiệu đồ gỗ Việt Nam trên thị trường thế giới chưa được khẳng định rõ ràng, lại đang có xu hướng áp đặt nhiều hàng rào kỹ thuật, nhất là về nguồn gốc xuất xứ gỗ hợp pháp. Năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp chế biến gỗ của Việt Nam còn yếu, tính hợp tác và liên kết lỏng lẻo, trong khi đó vai trò của hiệp hội rất mờ nhạt, chưa đủ khả năng hỗ trợ doanh nghiệp

tìm kiếm thị trường. Thị trường đồ gỗ nội địa thiếu kênh phân phối, đang bị mất dần thị phần ở một số địa bàn quan trọng.

Phần I

THỰC TRẠNG THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT NAM, CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VÀ CÁC HIỆP ĐỊNH TỰ DO THƯƠNG MẠI ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỊ TRƯỜNG

I. THỰC TRẠNG THỊ TRƯỜNG

1. Thị trường nội địa

Hiện nay tỷ lệ tiêu thụ sản phẩm gỗ nội thất sản xuất tại Việt Nam so với hàng nội thất nhập khẩu là 40/60, tăng mạnh so với năm 2009-2010 với tỷ lệ là 20/80. Bình quân tiêu dùng đồ gỗ trong 5 năm gần đây khoảng 2,25 tỷ USD và khoảng 31,7 USD/người. Đối tượng tiêu dùng chủ yếu gỗ nội địa như sau:

- Công trình xây dựng: 40%
- Tiêu dùng nông thôn: 30%
- Tiêu dùng thành thị: 30%

Việt Nam mới có một số ít hệ thống phân phối nội địa, quy mô nhỏ. Việc thiếu kênh phân phối là một điểm yếu nhất của thị trường đồ gỗ nội địa của Việt Nam hiện nay. Nguyên nhân chính do các cửa hàng bán lẻ đồ gỗ phần lớn là độc lập theo kiểu bán buôn nhỏ hoặc tự sản tự tiêu, chưa có hệ thống đủ mạnh để phủ sóng cả nước và định hướng tiêu dùng nội địa. Bên cạnh đó còn thiếu chính sách hỗ trợ phát triển thị trường nội địa.

2. Thị trường xuất khẩu

Năm 2013 với tổng kim ngạch xuất khẩu lâm sản của Việt Nam là 5,7 tỷ USD tăng 19,2% so với năm 2012, chiếm khoảng 4,3% thị phần toàn cầu, đứng thứ sáu thế giới.

Trong năm 2013, kim ngạch xuất khẩu sang 5 thị trường chủ lực là: Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và Anh đều tăng rất mạnh so với năm 2012. Trong đó kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đạt trên 2 tỷ USD, tăng 12,24% so với

năm 2012, chiếm 36% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước, giảm so với mức 38,27% của năm 2012.

Trong những thị trường xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ chủ lực trong năm 2013, tăng trưởng mạnh mẽ nhất là thị trường Trung Quốc với mức tăng là 47,4% về kim ngạch so với năm 2012 và chiếm tỷ trọng 18,5% tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 3,62% so với năm 2012. Tiếp đến là thị trường Hàn Quốc, tăng 43,7% về kim ngạch so với năm 2012, thị trường Nhật Bản đạt 820 triệu USD tăng 22,5%, chiếm 14,39% về tỷ trọng

Riêng thị trường Liên minh Châu Âu (EU) đạt 629 triệu USD (chiếm 10,7%), giảm 3,9% trong đó thị trường Đức và Pháp giảm lần lượt là 14,69% và 7,87% so với năm 2012.

Chi tiết về 10 thị trường xuất khẩu chính mặt hàng gỗ và đồ gỗ Việt Nam được trình bày tại phụ biểu 01.

Bên cạnh những lợi thế về thị trường xuất khẩu, thị trường xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam có những tồn tại sau:

- Các thị trường chính như Hoa Kỳ, EU, Úc đều đang áp dụng các quy định ngặt nghèo về xuất xứ hàng hóa đảm bảo chỉ được xuất khẩu vào các thị trường này gỗ có nguồn gốc hợp pháp;
- Thương hiệu đồ gỗ Việt Nam trên thị trường thế giới chưa được khẳng định;
- Các doanh nghiệp Việt Nam chủ yếu xuất khẩu theo giá FOB, chưa trực tiếp xuất giá CIF để tránh rủi ro. Việc này đồng nghĩa các doanh nghiệp chế biến gỗ xuất khẩu sẽ có lợi nhuận thấp hơn ít nhất là 10%.
- Thị trường xuất khẩu còn hẹp, sau hơn 15 năm phát triển, thị trường xuất khẩu gỗ và đồ gỗ của chúng ta vẫn tập trung ở 4 thị trường chính là Hoa Kỳ, Trung Quốc, EU, Nhật. Trong khi đó thị trường EU gồm 28 nước thành viên cũng mới chỉ tập trung vào 3 thị trường chính là Anh, Đức và Italy.

Nguyên nhân chính của các tồn tại:

- Việc xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của các doanh nghiệp Việt Nam hiện nay ủy thác qua đại lý và nhà nhập khẩu EU và Hoa Kỳ, mượn thương hiệu của nhà nhập

khẩu;

- Năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp chế biến gỗ xuất khẩu của Việt Nam còn yếu, tính hợp tác và liên kết của các doanh nghiệp để mở rộng thị trường còn thấp, trong khi đó vai trò của hiệp hội rất mờ nhạt, không đủ khả năng hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường.

- Thiếu chương trình xúc tiến thương mại cho mặt hàng gỗ và sản phẩm đặc biệt thiếu các nghiên cứu phân tích thị trường, đánh giá xu hướng thị trường thế giới.

II. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHẾ BIẾN XUẤT KHẨU VÀ CÁC HIỆP ĐỊNH TỰ DO THƯƠNG MẠI ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU GỖ

1. Chính sách về thuế

a) Thuế Giá trị gia tăng (VAT):

Theo quy định hiện hành, các doanh nghiệp chế biến gỗ xuất khẩu mà nhập khẩu gỗ và mua các đầu vào phụ trợ khác (chất phủ bề mặt, bản lề...) thì phải chịu **thuế GTGT là 10 %** nhưng được khấu trừ hết sau khi xuất khẩu hàng hóa (thời gian tối đa được ân hạn thuế là 275 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan). Tuy nhiên, các thủ tục khấu trừ thuế GTGT của cơ quan thuế còn phức tạp.

b) Thuế xuất khẩu: Chủ trương của Nhà nước ta là hạn chế xuất khẩu nguyên liệu thô và khuyến khích chế biến sâu trong nước và chính sách thuế đã phản ánh đúng với chủ trương này.

c) Thuế nhập khẩu: Theo quy định hiện hành các mặt hàng nhập khẩu trong Chương 44 về gỗ sẽ *chịu thuế nhập khẩu từ 0 đến 25%* theo hướng khuyến khích nhập khẩu gỗ nguyên liệu chưa chế biến. Thuế nhập khẩu cho đồ gỗ *thuộc Chương 94 là từ 15% (cho mặt hàng nội thất bệnh viện) đến 25% (cho các mặt hàng nội thất trong nhà và ngoài trời khác).*

2. Chính sách về tín dụng ưu đãi đầu tư và tín dụng xuất khẩu cho ngành chế biến gỗ xuất khẩu

Quyết định số 55/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 23/4/2007 về phê duyệt Danh mục các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn giai đoạn 2007-2010, tầm nhìn đến năm 2020 và một số chính sách khuyến khích phát